kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 23/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L12.GK1.195

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Nhiệt lượng cần để làm nóng chảy hoàn toàn một khối chất rắn đang ở nhiệt độ nóng chảy được tính bằng

A. $Q = \lambda m$ **B.** $Q = \dfrac{m}{\lambda}$ **C.** $Q = mc\Delta t$ **D.** $Q = \lambda m\Delta t$

Câu 2. Trong thí nghiệm đo nhiệt dung riêng bằng nhiệt lượng kế, một phần nhiệt lượng thoát ra môi trường. Vì thế giá trị nhiệt dung riêng tính được so với giá trị thật sẽ

A. bằng đúng giá trị thật.

B. nhỏ hơn.

C. lúc lớn hơn lúc nhỏ hơn tuỳ lần đo.

D. lớn hơn.

Câu 3. Thả một miếng bạc khối lượng 900 g ở 90 °C vào 2000 g nước ở 33 °C trong một bình cách nhiệt; nhiệt dung riêng của nước là 4200 J/(kg · K). Nhiệt độ khi cân bằng đo được 34, 4 °C. Nhiệt dung riêng của bạc bằng (làm tròn đến hàng đơn vị).

A. 370667 J/(kg·K) **B.** 13 J/(kg·K) **C.** 235 J/(kg·K) **D.** 4200 J/(kg·K)

Câu 4. Trong tình huống nào sau đây, nội năng của vật thay đổi bằng cách truyền nhiệt?

A. Phanh gấp làm má phanh nóng lên.

B. Phơi tấm kim loại dưới nắng.

C. Dùng bơm nén nhanh không khí trong xi lanh.

D. Xoa hai lòng bàn tay vào nhau cho ấm lên.

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 5. Một mẫu đồng (Cu) có khối lượng 36 g khối lượng mol của nó là 64 g/mol, lấy $N_A = 6,02 \cdot 10^{23}$ mol^{-1}. Tính số mol chất trong mẫu (làm tròn đến hàng phần trăm).

.....

.....

.....

Câu 6. Một chất lỏng ở đúng nhiệt độ sôi nhận công suất nhiệt hữu ích không đổi $P = 700$ W trong $t = 20$ s. Khối lượng trong bình giảm từ $1,02$ kg còn 1 kg. Toàn bộ nhiệt chỉ hóa hơi, không thất thoát, không bắn giọt. Tính nhiệt hóa hơi riêng theo MJ/kg.

.....

.....

.....

Câu 7. Khoảng cách trung bình giữa các phân tử của một khối chất tăng 3 lần. Hỏi thể tích khối chất tăng bao nhiêu lần?

.....

.....

.....